

Số: **124** /TB-CHQ

Hà Nội, ngày **13** tháng **3** năm **2025**

THÔNG BÁO
Về kết quả xác định trước mã số

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát, kiểm soát hải quan, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 17/2021/TT-BTC ngày 26/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị xác định trước mã số, đơn đề nghị số 3/XDTMS/PVN2024 ngày 26/12/2024 của Công ty TNHH Piaggio Việt Nam, mã số thuế 2500288968 cung cấp;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Nghiệp vụ thuế hải quan,

Cục Hải quan thông báo kết quả xác định trước mã số như sau:

1. Hàng hóa đề nghị xác định trước mã số do tổ chức, cá nhân cung cấp:

Tên thương mại: Họng ga xe máy, hàng mới 100% linh kiện lắp ráp xe máy Piaggio.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Họng ga kèm cảm biến vị trí bướm ga và van không tải, không kèm ECU.

Ký, mã hiệu, chủng loại:
1D000063R.

Nhà sản xuất: MAGNETI
MARELLI (CHINA) CO., LTD

2. Tóm tắt mô tả hàng hóa được xác định trước mã số:

- Thành phần, cấu tạo, công thức hóa học: Gồm: Thân họng ga hình trụ (các linh kiện trong thân họng ga, gồm: Ống dẫn khí chính; Ngàm gắn lò xo; Trục và lá van (van bướm); Lò xo; Ốc giữ kẹp; Kẹp; Ống cao su dưới; Ốc cố định); Cảm biến vị trí bướm ga (được lắp đặt trên thân của họng ga. Cảm biến này

cũng được cố định trên cùng một trục xoay với lá van và lò xo); Van không tải (bên trong là cuộn điện được làm từ hỗn hợp đồng và sắt): được lắp đặt trên thân của họng ga thông qua một giá đỡ, một đầu của van được kết nối với thân họng ga thông qua đầu chờ kim loại ở trên thân họng ga để lắp van không tải).

- Cơ chế hoạt động, cách thức sử dụng:

+ Xe ở trạng thái vận hành: Khi người dùng vặn tay ga, lực vặn kéo dây ga, dây ga nối với bướm ga (được móc nối giữa bằng lò xo) làm cho bướm ga xoay để mở, và đưa lượng gió vào động cơ qua họng ga. Đồng thời, cảm biến vị trí bướm ga ("Throttle Positioning Sensor" – "TPS") sẽ đo được góc mở bướm ga và gửi thông tin tới ECU. Từ đó, ECU sẽ tính được lượng gió đi vào động cơ và điều chỉnh phun xăng với tỷ lệ tiêu chuẩn. Khi người dùng thả tay ga, lò xo sẽ đàn hồi ngược trở lại, và đóng lại bướm ga.

+ Xe ở trạng thái chờ (không vặn tay ga và chạy không tải): Van không tải, bản chất là một van điện từ, sẽ chỉ hoạt động khi người dùng không vặn tay ga. Khi bướm ga đang đóng, cảm biến vị trí bướm ga sẽ gửi thông tin tới ECU. ECU cấp điện tới cuộn điện bên trong van không tải, và biến cuộn điện thành một nam châm điện. Lực điện từ có tác dụng hút trục van lên trên tạo ra khoảng trống để không khí có thể đi tắt qua họng ga ở vị trí đầu chờ kim loại đang được lắp sẵn trên họng ga và điều khiển tốc độ không tải phù hợp với các điều kiện khác nhau của động cơ. Khi bướm ga mở ra, ECU sẽ ngắt điện tới cuộn dây, trục van không bị hút bởi nam châm và trở về trạng thái đóng ban đầu.

+ Vị trí lắp đặt: Theo thiết kế kỹ thuật, mặt hàng họng ga được lắp đặt nối tiếp với ống dẫn khí trước khi ghép với cổ hút. Cổ hút gắn với động cơ sẽ là nơi để có thể thu lượng gió từ họng ga; đồng thời cho phép đầu bơm xăng cắm sâu vào cổ hút để có thể đưa xăng vào động cơ.

- Thông số kỹ thuật: Đường kính ngoài họng ga: $36,5 \text{ mm} \pm 0,4 \text{ mm}$; Đường kính trong họng ga: $27,2 \text{ mm} \pm 0,32 \text{ mm}$; Chiều ngang thân họng ga: $112,8 \text{ mm} \pm 1,5 \text{ mm}$; Chiều dài ống dẫn khí chính: $95 \text{ mm} \pm 0,5 \text{ mm}$. Khi lá van mở một góc $2,5^\circ$, lưu lượng không khí đi qua họng ga đạt từ $1,94 - 3,87 \text{ kg/h}$. Áp suất không khí lúc đó đạt mức $466,5 \text{ mmHg}$. Khi lá van mở góc $82,5^\circ$, lưu lượng không khí đi qua họng ga tăng lên mức $174,68 - 183,49 \text{ kg/h}$. Đồng thời, áp suất không khí giảm còn 45 mmHg .

- Công dụng theo thiết kế: Họng ga trong hệ thống động cơ xe là một bộ phận quan trọng nhằm điều chỉnh lượng khí vào động cơ. Vai trò chính của họng ga là điều tiết lưu lượng không khí vào động cơ để đảm bảo sự pha trộn giữa xăng và khí nạp vào buồng đốt. Theo đó, để xăng có thể được đốt cháy hoàn toàn trong buồng đốt động cơ, thì sẽ cần một tỉ lệ pha trộn giữa xăng và không khí, được thiết kế theo một tỉ lệ thông số tối ưu mà Công ty đã đặt ra. Họng ga có tác dụng duy trì không khí đi vào động cơ: Khi người dùng vặn tay ga, van bướm của họng ga sẽ hoạt động để điều tiết không khí vào động cơ; Khi người dùng ở chế độ không tải (ví dụ: nổ máy, không vặn ga), van không tải sẽ hoạt động để đảm bảo không khí được duy trì đi vào động cơ.

3. Kết quả xác định trước mã số:

Tên thương mại: Họng ga xe máy, hàng mới 100% linh kiện lắp ráp xe máy Piaggio.

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Họng ga xe máy (Throttle body), gồm: van bướm và van không tải, dùng để điều tiết lưu lượng không khí vào động cơ để đảm bảo sự pha trộn giữa xăng và khí nạp vào buồng đốt. Khi người dùng vặn tay ga, van bướm của họng ga sẽ hoạt động để điều tiết không khí vào động cơ; Khi người dùng ở chế độ không tải (ví dụ: nổ máy, không vặn ga), van không tải sẽ hoạt động để đảm bảo không khí được duy trì đi vào động cơ. Họng ga được lắp đặt nối tiếp với ống dẫn khí trước khi ghép với cổ hút. Cổ hút gắn với động cơ sẽ là nơi để có thể thu lượng gió từ họng ga; đồng thời cho phép đầu bơm xăng cắm sâu vào cổ hút để có thể đưa xăng vào động cơ.



Ký, mã hiệu, chủng loại: 1D000063R.	Nhà sản xuất: MAGNETI MARELLI (CHINA) CO., LTD
-------------------------------------	--

thuộc nhóm 84.81 “Vòi, van và các thiết bị tương tự dùng cho đường ống, thân nổi hơi, bể chứa hoặc các loại tương tự, kể cả van giảm áp và van điều chỉnh bằng nhiệt”, phân nhóm 8481.80 “- Thiết bị khác”, phân nhóm “- - - Loại khác”, mã số **8481.80.99** “- - - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam./.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Cục trưởng Cục Hải quan thông báo để Công ty TNHH Piaggio Việt Nam biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH Piaggio Việt Nam (Lô M, Khu Công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Hương Canh, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc);
- Các Chi cục Hải quan khu vực (để t/hiện);
- Chi cục Kiểm định Hải quan;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, NVTHQ-PL-My (3b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường

* Ghi chú: Kết quả xác định trước mã số trên chỉ có giá trị sử dụng đối với tổ chức, cá nhân đã gửi đề nghị xác định trước mã số